TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG XUÂN** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/HNGĐ - ST
Ngày 26 tháng 03 năm 2025
V/v: *Tranh chấp về hôn nhân và gia đình, ly hôn".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Lê Thị Tâm**

Các hội thẩm nhân dân: **Bà Hà Thị Hòa và bà Lê Thị Liên**

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thường Xuân tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 201/2024/TLST- HNGĐ ngày 10/12/2024 về: "*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình, ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐST - HNGĐ ngày 03/03/2025 giữa các đương sự:

+ *Nguyên đơn*: Chị Lương Thị T, sinh năm 2003

Địa chỉ: Khu phố XM, thị trấn TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do *(có mặt)*;

+ *Bị đơn*: Anh Đinh Văn T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn TN2, xã XD, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do (*có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 10/12/2024; trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Lương Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Chị Lương Thị T và anh Đinh Văn T chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục của địa phương vào tháng 02 năm 2023, sau khi cưới ngày 06/4/2023 vợ chồng mới đến làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn TX, huyện TX theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc yêu thương nhau được một thời gian ngắn. Vào đầu tháng 02/2024 thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên vợ chồng không hợp nhau do bất đồng quan điểm sống cuộc sống, dẫn đến thường xuyên cãi cọ, vợ chồng đã nhiều

lần ngồi lại nói chuyện với nhau nhưng vẫn không có kết quả, hai bên gia đình nội, ngoại hòa giải cho vợ chồng đoàn tụ nhưng vợ chồng vẫn không tìm được tiếng nói chung. Chị T và anh T đã sống ly thân nhau từ tháng 02/2024 đến nay, không ai quan tâm đến cuộc sống của ai. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng có tiếp tục chung sống với nhau cũng không có hạnh phúc nên chị T đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Tại các bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Đinh Văn T trình bày:

Về hôn nhân: Anh Đinh Văn T và chị Lương Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc yêu thương lẫn nhau, tuy nhiên được một thời gian, sau vào khoảng 02/2024 thì vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong gia đình dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi cọ nhau. Vợ chồng đã nhiều lần nói chuyện với nhau nhưng vẫn không có kết quả, nên vợ chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 02/2024 đến nay. Và cũng tính từ thời gian đó đến nay vợ chồng sống ly thân nhau. Nay anh T xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, đề nghị Tòa án hòa giải để vợ đoàn tụ.

Về con chung: Chị Lương Thị T và anh Đinh Văn T chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản; công nợ: Chị Lương Thị T và anh Đinh Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản xác minh ngày 08/01/2025 về nguyên nhân và tình trạng mâu thuẫn giữa chị T và anh T tại địa phương thể hiện: Bà Ngô Thị H là mẹ đẻ của anh Đinh Văn T cho biết, con trai bà là Đinh Văn T và cháu T kết hôn tháng 04/2023 tại Ủy ban nhân dân thị trấn TX. Sau khi kết hôn vợ chồng các cháu sống cùng bà, vợ chồng hạnh phúc yêu thương nhau không có mâu thuẫn gì. Tuy nhiên, sau đó cháu T đi làm ăn ở Trung Quốc một thời gian thì về, vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn nhưng bà không biết, cháu T vẫn qua lại với bà, nay được biết cháu T làm đơn ly hôn cháu T, bà H đề nghị Tòa án hòa giải cho vợ chồng đoàn tụ. Chính quyền địa phương cũng xác nhận chị Lương Thị T và anh Đinh Văn T chung sống với bố mẹ chồng, vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn gì thì địa phương cũng không rõ, chỉ biết chị T và anh T đã sống ly thân nhau từ tháng 02/2024 đến nay, nay được biết Tòa án giải quyết việc ly hôn giữa chị T và anh T, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Về trình tự thiết lập hồ sơ vụ án, Thẩm phán, HĐXX và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 36; Điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271, khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 57 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lương Thị T được ly hôn với anh Đinh Văn T.

Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung không xem xét.

Về tài sản; công nợ: Chị T và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về án phí chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1].*Về thủ tục tố tụng*: Chị Lương Thị T có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân xin ly hôn với anh Đinh Văn T. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa giải quyết vụ án đúng thẩm quyền.

[2].*Về hôn nhân*: Chị Lương Thị T và anh Đinh Văn T, kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đủ cơ sở xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét về nguyện vọng xin ly hôn của chị T là có cơ sở, trong cuộc sống vợ chồng giữa chị T và anh T nảy sinh mâu thuẫn sau khi kết hôn, như trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi cọ, bất đồng quan điểm sống, chị T và anh T đã sống ly thân nhau từ tháng 02/2024 đến nay. Hai bên gia đình nội ngoại đã hòa giải nhưng vẫn không có kết quả, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhiều lần để vợ chồng có cơ hội hàn gắn tình cảm, nhưng vợ chồng vẫn không thể quay lại đoàn tụ được với nhau. Ngày 08/01/2025 Tòa án đã xác minh tình trạng mâu thuẫn vợ chồng trong quá trình chung sống tại địa phương. Như vậy, xác định mâu thuẫn giữa chị T và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, vợ chồng sống với nhau không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lương Thị T.

[3]. *Về con chung*: Vợ chồng chưa có con chung nên HĐXX không xem xét.

[4]. *Về tài sản; công nợ*: Chị Lương Thị T và anh Đinh Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. *Về án phí*: Chị Lương Thị T phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 5; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 quy định *"Về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án"*.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lương Thị T

Về hôn nhân: Chị Lương Thị T được ly hôn anh Đinh Văn T

Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản; công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Buộc chị Lương Thị T phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Chị T đã nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai số: 0006335 ngày 10/12/2024 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa, số tiền này được chuyển thành tiền án phí của chị T phải nộp.

Quyền kháng cáo: Chị Lương Thị T được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/3/2025). Anh Đinh Văn T được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thị Tâm

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hoá;*
- *VKSND huyện TX;*
- *Chi cục THADS huyện TX;*
- *UBND thị trấn TX;*
- *Lưu HSVA.*